

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN DƯƠNG  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST  
Ngày 14-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Văn Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Văn Thư

Ông Vũ Văn Thi

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:**  
Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn B, sinh ngày 24/11/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Mai Thị H; có vợ là Trần Thị T và 01 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 10/12/2019, đến ngày 11/12/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 26/12/2020, bị cáo bị tạm giữ và chuyển tạm giam do bị bắt theo Lệnh truy nã, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B: Ông Nguyễn Văn Chanh – Luật sư Văn phòng Luật sư Lam Sơn, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt.

**- Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Quang H, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 6 giờ 50 phút ngày 10/12/2019 tại khu vực thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, tổ công tác thuộc Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp cùng Công an xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Phạm Văn B có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: Thu trong túi áo khoác Ba đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba bên trong có 10 gói giấy, kích thước mỗi gói (01 x 02)cm, trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng (nghi ma túy), tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 16L7-1835.

Tại Bản kết luận giám định số 601/KLGD ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 10 gói giấy thu của Phạm Văn B là ma túy, có khối lượng 0,5633 gam, là loại heroin.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu thập tài liệu thể hiện Phạm Văn B có biểu hiện tâm thần nên ngày 17/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Phạm Văn B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 109/KLGD ngày 27/3/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Phạm Văn B có bệnh động kinh cục bộ toàn thể hóa thứ phát/ hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.2/F19.2. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Công văn số 730 ngày 03/6/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, Bộ y tế giải thích kết luận giám định pháp y tâm thần đối với Phạm Văn B thì Phạm Văn B có bệnh tâm thần. Bệnh động kinh cục bộ toàn thể thứ phát/ hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.2/F19.2. Tuy nhiên, mức độ của hai bệnh trên không làm ảnh hưởng đến khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi đi giám định tại Viện pháp y tâm thần Trung ương, Phạm Văn B bỏ trốn khỏi địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không biết Phạm Văn B đi đâu, làm gì. Ngày 09/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định truy nã, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Phạm Văn B.

Ngày 26/12/2020, Công an xã Đồng Thái, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bắt được bị can Phạm Văn B, bàn giao bị can cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương để xử lý; cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã ra Quyết định đình nã, Quyết định phục hồi điều tra vụ án, Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Phạm Văn B.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn B khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai do nghiện ma túy nên sáng ngày 10/12/2019, B điều khiển xe mô tô BKS 16L7-1835 từ nhà đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Lê Chân, Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 10 gói Heroin với giá 900.000đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, B giấu số ma túy vừa mua được vào trong vỏ bao thuốc lá Vinataba, đút vào túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về nhà. Khi đi đến khu vực thuộc thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương thì bị tổ công tác bắt giữ cùng vật chứng.

Công bố lời khai của người chứng kiến có nội dung như bị cáo khai nhận tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn B trình bày quan điểm bào chữa đối với bị cáo: Không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến động cơ, mục đích bị cáo tàng trữ chất ma túy là để phục vụ cho bản thân; hiện bị cáo đang mắc bệnh tâm thần theo kết luận giám định của Viện pháp y tâm thần trung ương, nguyên nhân do trước khi phạm tội bị cáo bị tai nạn giao thông vỡ hộp sọ, mặt khác bị cáo có điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố đẻ của bị cáo là bệnh binh, các giấy tờ liên quan gia đình đã nộp cho cơ quan có thẩm quyền để xem xét giải quyết chế độ nên không thể cung cấp cho Tòa án được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo Phạm Văn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 1 – Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển lập hồi 7 giờ 50 phút ngày 10 tháng 12 năm 2019, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định số 601/KLGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10 tháng 12 năm 2019 tại khu vực thôn Cái Tắt, xã An Đồng bị cáo Phạm Văn B đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,5633 gam ma túy loại Heroin nên hành vi của bị cáo Phạm Văn B đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Hành vi phạm tội này của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 109/KLGĐ ngày 27/3/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Phạm Văn B có bệnh động kinh cục bộ toàn thể hóa thứ phát/ hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.2/F19.2. Tại thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại Công văn số 730 ngày 03/6/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, Bộ y tế giải thích kết luận giám định pháp y tâm thần đối với Phạm Văn B thì Phạm Văn B có bệnh tâm thần, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

[6] Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét đề nghị của Luật sư.

- Về các vấn đề khác:

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với xe mô tô BKS 16L7-1835, tài liệu điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983 ở Kiều Hạ, Quốc Tuấn, An Dương, Hải Phòng cho anh Khúc Văn H, sinh năm 1985 ở Kiều Hạ, Quốc Tuấn, An Dương, Hải Phòng mượn. Sau đó, anh H đã cho Phạm Văn B mượn làm phương tiện đi lại. Anh H, anh Hương không biết Phạm Văn B sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã trả chiếc xe cho anh Hùng quản lý, sử dụng.

[10] Trong vụ án này còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn B, tài liệu điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2020, bị cáo được trừ những ngày đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 10/12/2019 đến ngày 11/12/2019).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định được niêm phong lại trong phong bì có dấu niêm phong số 601/2019/PC09;

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Công an huyện An Dương;
- Phòng PV 06; Phòng PC 10; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Trại tạm giam - Công an Hải Phòng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ; Lưu HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Văn Tuấn**

